

Bản án số: 66/2024/HS-ST
Ngày: 26/6/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CẨM GIÀNG, TỈNH HẢI DƯƠNG

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: bà Đoàn Thị Thúy.

Các Hội thẩm nhân dân: ông Hoàng Hồng Hà và bà Lê Thị Thao;

- **Thư ký phiên tòa:** ông Phạm Hoàng Thanh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương tham gia phiên tòa:** ông Lê Thanh Tùng - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 6 năm 2024, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân huyện Cẩm Giàng, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 63/2024/HSST ngày 10/6/2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 61/2024/QĐXXST- HS ngày 12/6/2024, đối với bị cáo:

Nguyễn Đình N, sinh năm 1998 tại xã H, huyện G, tỉnh H; nơi cư trú: thôn P, xã H, huyện G, tỉnh H; nghề nghiệp lao động tự do; trình độ văn hóa 9/12; dân tộc kinh; giới tính nam; tôn giáo không; quốc tịch Việt Nam; con ông Nguyễn Đình H và con bà Trần Thị L; có vợ là Lê Thị Thu A, sinh năm 2000 (đã ly hôn) và 01 con sinh năm 2020; tiền án, tiền sự: không;

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 26/4/2024, hiện đang tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương, có mặt tại phiên tòa.

Người tham gia tố tụng khác:

1. Bị hại:

-. Ông Hoàng Bá S, sinh năm 1950; địa chỉ: thôn K, xã C, huyện G, tỉnh H(có mặt).

-. Bà Nguyễn Thị D, sinh năm 1958; địa chỉ: thôn P, xã H, huyện G, tỉnh H(vắng mặt).

-. Bà Nguyễn Thị C, sinh năm 1970; địa chỉ: thôn P, xã H, huyện G, tỉnh H(vắng mặt).

3. Người làm chứng: anh Đoàn Tiến V (vắng mặt); ông Nguyễn Đình H

(có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Do cần tiền chi tiêu cá nhân nên từ tháng 01/2024 đến ngày 22/4/2024, Nguyễn Đình N đã thực hiện các hành vi sau:

Hành vi thứ nhất: Khoảng 00 giờ một ngày tháng 01/2024, N mang theo 02 bao tải dứa, đi bộ quanh thôn tìm nhà ai có gà để bắt trộm. Khi đi đến đoạn nhà bà Nguyễn Thị C cùng thôn P, bên trong vườn có nuôi gà, cổng khoá; quan sát thấy không có người, N trèo qua tường bao vào trong vườn đi đến chuồng gà, mở cửa chuồng dùng tay lần lượt bắt 03 con gà Đông Tảo lai có trọng lượng 8,5kg cho vào tải dứa rồi trèo tường ra ngoài.

Hành vi thứ hai: Tiếp đó, N đi bộ sang nhà bà Nguyễn Thị D, quan sát không có người, bên trong vườn có nuôi gà, cổng khoá, N để bao tải dứa có gà vừa trộm cắp ở rìa đường, rồi cầm bao tải dứa khác trèo qua tường bao vào trong vườn đi đến chuồng gà, mở cửa dùng tay lần lượt bắt 05 con gà công nghiệp có trọng lượng 9,8kg cho vào bao tải rồi trèo tường ra ngoài, mang 02 bao gà về nhà. N lấy xe mô tô BKS 99N1-3053 của ông Nguyễn Đình H (là bố đẻ N) chở 02 bao gà đến khu đô thị Ghẽ, xã Tân Trường bán cho anh Đoàn Tiến V được 800.000đ, đã chi tiêu hết. Anh V đã bán hết gà cho người không quen biết.

Hành vi thứ ba: Khoảng 00 giờ ngày 22/4/2024, N điều khiển xe mô tô BKS 99N1-3053 đến thôn Dịch Tràng, xã Đức Chính, huyện Cẩm Giàng. Khi đến đoạn nhà ông Hoàng Bá S, quan sát thấy bên trong vườn có nuôi gà, xung quanh được quây rào thép lưới B40, cổng khoá, N dựng xe mô tô, mở cốp xe lấy kìm cắt lưới thép và chui vào trong vườn nhặt 01 bao tải dứa rồi mở cửa chuồng bắt 10 con gà (06 gà chọi, 04 gà lai hồ) tổng trọng lượng 22,9kg, cho vào bao tải dứa rồi trèo ra ngoài về nhà. Khi đi đến thôn Tân An, xã Định Sơn thì N bị Công an xã Định Sơn nghi vấn đã đưa về trụ sở làm việc.

Công an xã Định Sơn quản lý: 10 con gà, 01 bao tải dứa màu xám, 01 kìm bằng kim loại dài 20cm và 01 xe mô tô BKS 99N1-3053.

Kết luận định giá số 20/KL-HĐĐG ngày 23/4/2024, Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự UBND huyện Cẩm Giàng, kết luận: 10 con gà của gia đình ông Hoàng Bá S có trọng lượng 22,9kg, tổng giá trị 2.324.000đ.

Kết luận định giá số 28/KL-HĐĐG ngày 22/5/2024, Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự UBND huyện Cẩm Giàng, kết luận: 03 con gà đông tảo của gia đình bà Nguyễn Thị C có khối lượng 8,5kg, tổng giá trị 1.105.000đ; 05 con gà công nghiệp của gia đình bà Nguyễn Thị D có khối lượng 9,8kg, tổng giá trị 588.000đ. Phần thiệt hại của hàng rào lưới B40 của gia đình ông Hoàng Bá S có giá trị là 150.000đ.

Ngày 28/4/2024, ông S đã nhận lại 10 con gà và không yêu cầu thiệt hại của hàng rào lưới B40. Ngày 21/5/2024 ông S đã nhận lại xe mô tô BKS 99N1-3053. Bà C và bà D không yêu cầu bồi thường giá trị gà bị mất.

Cáo trạng số 65/CT-VKS ngày 07/6/2024, Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Giàng truy tố bị cáo Nguyễn Đình N về tội Trộm cắp tài sản, theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự;

Tại phiên tòa:

Trong phần tranh luận, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Giàng giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo và đề nghị HĐXX tuyên bị cáo Nguyễn Đình N phạm tội Trộm cắp tài sản. Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự; Đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Đình N từ 07 tháng đến 10 tháng tù, thời hạn tính từ ngày bắt tạm giam 26/4/2024. Không áp dụng hình phạt bổ sung. Về trách nhiệm dân sự: áp dụng điểm b khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự, truy thu số tiền 800.000 của bị cáo sung quỹ Nhà nước. Về vật chứng: áp dụng điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; tịch thu cho tiêu hủy 01 bao tải dừa màu xám và 01 kim băng kim loại. Về án phí: áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí số 97 ngày 25/11/2015; Nghị quyết số 326 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo thừa nhận đã bắt trộm gà của nhà ông S, bà C, bà D; khẳng định Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Giàng truy tố bị cáo là đúng; bị cáo không bào chữa, không tranh luận.

Lời nói sau cùng trong phiên tòa: bị cáo đề nghị HĐXX giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] **Tố tụng:**

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Tư cách tham gia tố tụng: Do ông H đã nhận lại xe từ giai đoạn điều tra nên tại phiên tòa HĐXX không phải giải quyết và xác định ông H là người làm chứng.

[2] **Lời khai của bị cáo tại phiên tòa** phù hợp với lời khai của bị cáo, lời khai những người bị hại, người làm chứng tại Cơ quan điều tra; phù hợp biên bản vụ việc, vật chứng thu giữ, biên bản và bản ảnh, sơ đồ khám nghiệm hiện trường, các kết luận định giá và các tài liệu khác trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở

kết luận: Trong khoảng từ tháng 01/2024 đến ngày 22/4/2024, tại thôn Phụng Hoàng, xã Cẩm Hoàng và thôn Dịch Tràng, xã Đức Chính, huyện Cẩm Giàng, lợi dụng đêm tối, Nguyễn Đình N đã dùng kim cắt hàng rào lưới B40, trèo qua tường bao vào trong vườn lén lút chiếm đoạt của gia đình bà Nguyễn Thị C 03 con gà đông tảo, trị giá 1.105.000đ; chiếm đoạt của gia đình bà Nguyễn Thị D 05 con gà công nghiệp, trị giá 588.000đ; chiếm đoạt của gia đình ông Hoàng Bá S 10 con gà chọi và gà lai, trị giá 2.324.000đ. Tổng giá trị tài sản bị cáo N chiếm đoạt là 4.017.000đ. Bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi lợi dụng đêm tối để chiếm đoạt tài sản của người khác là vi phạm pháp luật nhưng do cần tiền tiêu xài, lười lao động nên bị cáo vẫn cố ý trèo tường vào vườn của các gia đình để chiếm đoạt tổng 18 con gà. Xét về hành vi và giá trị tài sản bị cáo chiếm đoạt đã đủ yếu tố cấu thành Tội trộm cắp tài sản, quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Giàng truy tố bị cáo N về tội danh và điều khoản là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo xâm phạm quyền sở hữu về tài sản của ông S, bà D, bà C, gây mất trật tự trị an xã hội và tâm lý hoang mang trong quần chúng nhân dân. Vì vậy, cần phải có mức hình phạt tương xứng để giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[4] Nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: bị cáo chưa có tiền án tiền sự xác định là người có nhân thân tốt; không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội; tại phiên tòa ông S xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; HĐXX cho bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5] Hình phạt bổ sung: xét bị cáo không có nghề nghiệp, thu nhập không ổn định, không có tài sản riêng, hiện đang tạm giam nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền.

[6] Trách nhiệm dân sự: ông S không yêu cầu thiệt hại của hàng rào lưới B40; bà C và bà D không yêu cầu bồi thường giá trị gà bị mất, cho bị cáo, HĐXX không phải giải quyết.

[7] Về vật chứng:

Ông S đã nhận lại 10 con gà; ông H đã nhận lại xe mô tô BKS 99N1-3053, HĐXX không phải giải quyết.

01 bao tải dứa màu xám, 01 kim bằng kim loại dài 20cm là công cụ bị cáo thực hiện hành vi phạm tội; căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; tịch thu cho tiêu hủy.

Đối với số tiền bán gà cho anh V được 800.000đ, xác định đây là tiền do phạm tội mà có; căn cứ điểm b khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự, HĐXX tịch thu sung vào ngân sách nhà nước.

[8] Các vấn đề khác:

Ông Nguyễn Đình H không biết bị cáo sử dụng xe mô tô làm phương tiện đi trộm cắp tài sản, anh Đoàn Tiến V không biết gà do bị cáo phạm tội mà có nên không có căn cứ xử lý.

Đối với hành vi sử dụng kim cắt phá hàng rào lưới B40 nhà ông S, ngày 03/5/2024, Công an huyện Cẩm Giàng đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với bị cáo N là đúng pháp luật.

[9] Án phí: bị cáo bị kết án phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Căn cứ áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 và khoản 2 (bị hại xin) Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự;

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Đình N phạm Tội trộm cắp tài sản.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Đình N 07(*bảy*) tháng tù, thời hạn tính từ ngày bắt tạm giam 26/4/2024.

2. Về xử lý vật chứng: căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự;

Tịch thu cho tiêu huỷ 01 bao tải dứa màu xám, 01 kim bằng kim loại dài 20cm (*Đặc điểm các vật chứng theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 24/6/2024*).

3. Biện pháp tư pháp: căn cứ điểm b khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự;

Tịch thu của bị cáo Nguyễn Đình N số tiền 800.000đ (*tám trăm nghìn đồng*) sung vào ngân sách nhà nước.

4. Án phí: căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội. Bị cáo N phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo: căn cứ Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự;

Bị cáo N và bị hại (ông S) có mặt tại phiên tòa, có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- Sở tư pháp tỉnh Hải Dương;
- VKSND tỉnh Hải Dương;
- VKSND huyện Cẩm Giàng;.
- Cơ quan CSĐT; THAHS, Công an huyện Cẩm Giàng ;
- Chi cục THADS huyện Cẩm Giàng;
- Nhà tạm giữ Công an huyện Cẩm Giàng;
- Bị cáo; bị hại;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**
(Đã ký)